

Số: 150 /BC-SKHĐT

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 10 năm 2022

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023

Căn cứ Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 14 tháng 01 năm 2022 của UBND Tỉnh, về thực hiện công tác dân vận chính quyền đến năm 2025.

Công văn số 2495/SNV-CCCQ ngày 17 tháng 10 năm 2022 của Sở Nội vụ, về việc hướng dẫn báo cáo kết quả thực hiện dân chủ và dân vận; tự đánh giá, chấm điểm kết quả thực hiện dân chủ, dân vận năm 2022.

Sở Kế hoạch và Đầu tư (sau đây gọi tắt là Sở) báo cáo kết quả thực hiện dân vận chính quyền năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ chính trong năm 2023 như sau:

#### I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CỦA CƠ QUAN

Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh thực hiện chức năng tham mưu, giúp UBND Tỉnh quản lý nhà nước về quy hoạch, kế hoạch và đầu tư, gồm: tổng hợp về quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; đầu tư trong nước, đầu tư nước ngoài; quản lý nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA), nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ, nguồn viện trợ phi Chính phủ nước ngoài; đấu thầu; đăng ký doanh nghiệp; tổng hợp và thống nhất quản lý các vấn đề về doanh nghiệp, kinh tế tập thể, hợp tác xã, kinh tế tư nhân.

Căn cứ Quyết định số 57/2016/QĐ-UBND ngày 20/10/2016 và Quyết định số 117/QĐ-UBND-TL ngày 20/11/2017 của UBND Tỉnh, hiện tại cơ cấu tổ chức của Sở Kế hoạch và Đầu tư gồm 08 phòng, đơn vị, với tổng biên chế được giao là 57 biên chế công chức, viên chức, hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP; trong đó, có 01 tổ chức Đảng (với 27 đảng viên) và 02 tổ chức đoàn thể (Công đoàn cơ sở với 46 công đoàn viên và Chi đoàn cơ sở với 18 đoàn viên).

#### II. SỰ QUAN TÂM LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CHI BỘ VỀ CÔNG TÁC DÂN VẬN

1. Chi bộ Sở không có ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo chuyên đề về công tác dân vận, nhưng trong các văn bản thực hiện chức năng, nhiệm vụ lãnh đạo, chỉ đạo đã lồng ghép nội dung về công tác dân vận chính quyền. Bên cạnh đó, Chi ủy đã phối hợp với Giám đốc Sở thường xuyên triển khai, quán triệt Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các

cấp; Công văn số 23/UBND-THVX ngày 10/01/2022 của UBND Tỉnh, về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, về việc tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động nhận thức rõ vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác dân vận trong tình hình mới.

2. Căn cứ Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị, Sở đã phân công một Phó Giám đốc Sở trực tiếp phụ trách chỉ đạo thực hiện công tác dân vận chính quyền để tham mưu triển khai, quán triệt, tổ chức thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận chính quyền và nghiên cứu, đề xuất giải pháp, mô hình để nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền trong hoạt động của Sở.

### **III. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

#### **1. Việc tuyên truyền, triển khai thực hiện công tác dân vận tại cơ quan, đơn vị, địa phương**

a) Căn cứ Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 14/01/2022 của UBND Tỉnh, về thực hiện công tác dân vận chính quyền đến năm 2025; Công văn số 23/UBND-THVX ngày 10/01/2022 của UBND Tỉnh, về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, về việc tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới, Sở đã ban hành và triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch số 169/KH-SKHĐT ngày 20/01/2022 về thực hiện công tác dân vận chính quyền trong hoạt động cơ quan năm 2022. Tại Kế hoạch số 169/KH-SKHĐT, Giám đốc Sở đã phân công Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở tiếp tục triển khai, quán triệt sâu rộng các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận, nhất là công tác dân vận chính quyền<sup>1</sup> đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động nhận thức rõ vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác dân vận chính quyền trong tình hình hiện nay.

b) Đồng thời, gắn việc triển khai tổ chức thực hiện công tác dân vận với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" và nhiệm vụ chính trị, phong trào thi đua của cơ quan.

<sup>1</sup> Gồm: Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị khóa X về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới"; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Chương trình hành động số 177-CTr/TU ngày 07/8/2013 của Tỉnh ủy về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới"; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 14/5/2014 của Chủ tịch UBND Tỉnh về tăng cường và nâng cao công tác dân vận chính quyền trong tình hình mới.

## **2. Kiểm tra việc thực hiện công tác dân vận tại cơ quan**

Sở không có tổ chức kiểm tra việc thực hiện công tác dân vận riêng, mà lồng ghép nội dung thực hiện công tác dân vận trong kiểm tra công tác cải cách hành chính, công tác thực hiện dân chủ.

## **IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

### **1. Dân vận trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, Lãnh đạo Sở đã lãnh đạo, chỉ đạo lồng ghép việc thực hiện công tác dân vận với việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị, trong đó Sở đã tập trung khắc phục những nhiệm vụ, nội dung liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp. Trong năm 2022, Sở đã cơ bản hoàn thành tốt công tác tham mưu cho UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh trên các lĩnh vực công tác của ngành, nhất là công tác cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

### **2. Dân vận trong công tác cải cách hành chính, Chỉ số về năng lực cạnh tranh (PCI).**

#### **a) Thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC)**

- Căn cứ Kế hoạch số 367/KH-UBND ngày 25/12/2021 của UBND Tỉnh, về CCHC tỉnh Đồng Tháp năm 2022, Sở đã ban hành Kế hoạch số 07/KH-SKHĐT ngày 04/01/2022 về CCHC năm 2022, đảm bảo đầy đủ tất cả các nội dung, đồng thời đã xác định cụ thể trách nhiệm, kết quả, thời gian thực hiện đối với từng nhiệm vụ theo quy định.

- Căn cứ Kế hoạch số 374/KH-UBND ngày 28/12/2021 của UBND Tỉnh, về kiểm soát thủ tục hành chính và truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022, Sở đã ban hành Kế hoạch số 171/KH-SKHĐT ngày 20/01/2022, về kiểm soát thủ tục hành chính và truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022.

- Căn cứ Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 10/01/2022 của UBND Tỉnh, về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022, Sở đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch số 172/KH-SKHĐT ngày 20/01/2022 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2022.

Trên cơ sở các kế hoạch về CCHC, Sở đã triển khai tích cực, đồng bộ tất cả các nội dung, nhiệm vụ về cải cách hành chính theo đúng quy định và tình hình, điều kiện thực tế của cơ quan, qua đó, đã tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi công vụ, nhiệm vụ; kỷ luật, kỷ cương hành chính được nâng cao đã góp phần hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ của Sở.

#### **b) Tham mưu UBND Tỉnh thực hiện Chỉ số về năng lực cạnh tranh (PCI)**

- Căn cứ kết quả xếp hạng Chỉ số PCI năm 2021, Sở đã báo cáo phân tích kết quả Chỉ số PCI năm 2021 của tỉnh và tham mưu UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch về tiếp tục cải thiện Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Đồng Tháp năm 2022, phấn đấu điểm số PCI của tỉnh năm 2022 đạt từ 73 điểm trở lên

và duy trì trong nhóm các tỉnh, thành phố có chất lượng điều hành kinh tế “rất tốt” trên cả nước.

- Căn cứ Quyết định số 843/QĐ-UBND ngày 15/08/2019 của UBND Tỉnh ban hành Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) thuộc tỉnh Đồng Tháp, Sở đã phối hợp với Viện Nghiên cứu Phát triển kinh tế - Xã hội Đà Nẵng tổ chức đánh giá, trình UBND Tỉnh ban hành Quyết định số 403/QĐ-UBND-HC ngày 22/4/2022, phê duyệt kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương thuộc tỉnh Đồng Tháp năm 2021.

### **3. Công tác tiếp dân, đối thoại với nhân dân của người đứng đầu; xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo**

a) Căn cứ Kế hoạch số 355/KH-UBND ngày 17/12/2021 của UBND Tỉnh, về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022, Sở đã ban hành Kế hoạch số 118/KH-SKHĐT ngày 17/01/2022 thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2022 và tổ chức thực hiện theo đúng quy định

b) Trong năm 2022, Sở đã thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật hiện hành về tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Qua triển khai tổ chức thực hiện không có trường hợp, hành vi tham nhũng, lãng phí bị phát hiện hoặc bị xử lý theo quy định của pháp luật.

### **4. Về đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng và thực hiện văn hoá công sở**

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ-SKHĐT ngày 25/10/2019 của Sở ban hành Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động, Giám đốc Sở đã thường xuyên chỉ đạo công chức, viên chức nêu cao tinh thần trách nhiệm kịp thời tham mưu đề xuất Lãnh đạo Sở những giải pháp thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý nhà nước của ngành bảo đảm lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, doanh nghiệp; đồng thời chấp hành nghiêm chỉ đạo của UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh tại Công văn số 107/UBND-NC ngày 04/6/2012 về việc nâng cao văn hoá công sở và văn hoá giao tiếp; Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 28/6/2013 về việc cải tiến lề lối làm việc; Công văn số 70/UBND-HC ngày 07/7/2017 về việc chấp hành nghiêm trong giờ làm việc hành chính....; qua đó, trong năm 2022 Sở không có trường hợp công chức, viên chức, người lao động vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính.

### **5. Dân vận trong thực hiện dân chủ tại cơ quan**

a) Căn cứ Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Quyết định số 86-QĐ/BCĐ ngày 30/6/2020 của Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở Tỉnh, ban hành Bảng tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở đối với các loại hình và hoạt động Ban Chỉ đạo cấp huyện, thị xã, thành phố và tương đương, Sở đã ban hành Kế

hoạch số 170/KH-SKHĐT ngày 20/01/2022 về việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan năm 2022.

b) Qua triển khai tổ chức thực hiện, việc thực hiện dân chủ của Sở tiếp tục có sự chuyển biến tích cực, bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của Giám đốc Sở, qua đó đã tạo được sự đoàn kết, nhất trí trong nội bộ cơ quan; thái độ, tác phong, lễ lối làm việc của công chức, viên chức tiếp tục được nâng cao; vị trí, vai trò của các tổ chức đoàn thể từng bước được thể hiện rõ, đã phát huy quyền làm chủ và bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của công chức, viên chức, người lao động.

## **6. Công tác phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp thực hiện công tác dân vận chính quyền**

a) Căn cứ Luật Tiếp cận thông tin; Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin; Quyết định số 46/QĐ-SKHĐT ngày 18/6/2018 của Sở về việc công bố danh mục thông tin phải được công khai, Sở đã tiếp tục cập nhật và đăng tải công khai các tài liệu, thông tin phải được công khai lên Trang Thông tin điện tử của Sở theo đúng quy định. Đồng thời, Trang Thông tin điện tử của Sở đã cung cấp đầy đủ nội dung theo Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

b) Sở đã phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức đoàn thể tham gia giám sát, phản biện việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan nói chung, việc thực hiện công tác dân vận nói riêng theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội” và “Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”.

c) Sở đã tổ chức niêm yết công khai tại trụ sở làm việc và đăng tải trên Trang Thông tin điện tử Sở chức năng, nhiệm vụ; bộ phận chịu trách nhiệm giải quyết công việc; thủ tục hành chính;... để công dân, tổ chức, doanh nghiệp biết. Đồng thời, đã tổ chức lấy ý kiến công khai để công dân, tổ chức, doanh nghiệp biết và tham gia đóng góp ý kiến đối với những văn bản do Sở ban hành hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành có liên quan đến quyền và lợi ích của công dân, tổ chức, doanh nghiệp.

## **7. Các mô hình mới, cách làm hay về công tác dân vận của cơ quan**

Nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC lĩnh vực đầu tư tại Việt Nam, cũng như công tác giải ngân vốn đầu tư công, Sở đã phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND Tỉnh xây dựng và ban hành Quyết định số 561/QĐ-UBND-HC ngày 31/05/2022, ban hành Quy chế quản lý vận hành, khai thác sử dụng phần mềm Quản lý tiến độ dự án tỉnh Đồng Tháp. Phần mềm có chức năng quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh (đầu tư công và đầu tư tư nhân), đồng thời, cung cấp thông tin phục vụ cho công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp.

## **V. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

a) Công tác dân vận được Lãnh đạo Sở, Chi uỷ quan tâm và bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận trong triển khai, quán triệt, tổ chức thực hiện gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

b) Công tác dân vận trên lĩnh vực cải cách hành chính được đẩy mạnh đã kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền loại bỏ những thủ tục rườm rà, chồng chéo, những quy định không cần thiết; việc cung ứng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, dịch vụ bưu chính công ích đã mang lại nhiều tiện ích, từng bước tạo sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với cơ quan nhà nước.

c) Kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường, tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ và thái độ phục vụ nhân dân của công chức, viên chức từng bước được nâng lên. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm, tăng cường thực hiện và xử lý kịp thời.

### **2. Hạn chế**

Nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác dân vận của một số ít công chức, viên chức, người lao động chưa sâu sắc, nhiều nội dung chưa được nhìn nhận đầy đủ.

## **VI. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP CHÍNH TRONG NĂM 2023**

**1.** Tiếp tục triển khai, quán triệt, tổ chức thực hiện những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận để công chức, viên chức, người lao động nhận thức đầy đủ và sâu sắc về vị trí, vai trò của công tác dân vận, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

**2.** Tiếp tục thực hiện lồng ghép công tác dân vận với việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khoá XIII, về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" và nhiệm vụ chính trị, phong trào thi đua của cơ quan.

**3.** Tăng cường đi thực tế cơ sở để nắm bắt tình hình, kịp thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu UBND Tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết dứt điểm những bức xúc, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, tổ chức để tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh của tỉnh.

**4.** Tiếp tục phát huy dân chủ ở cơ sở đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính gắn công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo với công tác đấu tranh phòng chống tham nhũng, xây dựng chính quyền phục vụ nhân dân, công khai, minh bạch.

**5.** Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức đoàn thể tham gia giám sát, phản biện theo Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản

biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

**6.** Tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm kết quả thực hiện công tác dân vận; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra để kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế còn tồn tại.

## **VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Không có.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện dân vận chính quyền năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Sở Kế hoạch và Đầu tư./.

### ***Nơi nhận:***

- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- BGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**GIÁM ĐỐC**

**Trương Hòa Châu**

**Phụ lục**  
**KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN;**  
**XỬ LÝ ĐƠN THƯ VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO**  
*(Kèm theo Báo cáo số: 150 /BC-SKHĐT ngày 28/10/2022*  
*của Sở Kế hoạch và Đầu tư)*

**1. Công tác xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo**

Tiếp nhận, giải quyết				Đánh giá chung (so sách số lượng tăng, giảm)
Số lượng đơn thư đã tiếp nhận	Số đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết	Số đơn thư đã giải quyết	Số đơn thư tồn đọng	
<b>1. Công tác giải quyết khiếu nại của cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị</b>				
Không có				
<b>2. Công tác giải quyết khiếu nại của công dân</b>				
02	0	0	0	Giảm 02 so với năm 2021

**2. Kết quả tiếp công dân**

Số lần tiếp thường xuyên	Số người	Số lần thủ trưởng các sở, ngành, Chủ tịch UBND tiếp định kỳ	Số người	Đánh giá chung (so sách số lượng tăng, giảm)
Trong năm, không có công dân đến đăng ký làm việc với Sở.				